

**KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN**  
**TRƯỜNG THPT BUÔN HỒ GIAI ĐOẠN 2022 - 2027**

- Trường THPT Buôn Hồ được thành lập theo Quyết định số 730-QĐ/UB ngày 03/10/1977 của UBND tỉnh Đắk Lắk với tên gọi: trường Phổ thông Trung học Krông Búk, sau đó đổi tên thành Trường THPT Buôn Hồ theo Quyết định số 2492/QĐ-UBND ngày 18/9/2009 của UBND tỉnh Đắk Lắk. Nhiệm vụ chính của trường là dạy học đối tượng học sinh THPT. Hơn 45 năm qua, trường THPT Buôn Hồ đang đi trên chặng đường đầy thử thách khó khăn với yêu cầu của sự đổi mới về giáo dục theo tinh thần của Nghị quyết số 29-NQ-TW, ngày 04 tháng 11 năm 2013, Hội nghị Trung ương Khóa XI “*về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo*”; Nghị quyết số 88/2014/QH13, ngày 28 tháng 11 năm 2014 của Quốc Hội “*về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông*”; Nhà trường đang từng bước phát triển bền vững và ngày càng trưởng thành, đã, đang và sẽ trở thành một ngôi trường có chất lượng giáo dục tốt, một địa chỉ tin cậy của cha mẹ học sinh và học sinh của thị xã Buôn Hồ.

- Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2022 - 2027, tầm nhìn 2027 nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển, là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hội đồng trường và hoạt động của Lãnh đạo trường cũng như toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường. Xây dựng và triển khai kế hoạch chiến lược của trường THPT Buôn Hồ là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện các Nghị Quyết của Trung ương Đảng, của chính phủ về đổi mới giáo dục phổ thông. Góp phần cùng các trường THPT trong toàn tỉnh xây dựng ngành giáo dục tỉnh Đắk Lắk phát triển theo kịp yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của đất nước, hội nhập với các nước trong khu vực và thế giới.

- Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2022 - 2027 được xây dựng trên cơ sở văn bản quy định của Luật Giáo dục 2005; Luật sửa đổi bổ sung

một số điều của Luật Giáo dục năm 2009; Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT, ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo “*về ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học*”; Quyết định 16/2006/QĐ-BGDĐT, ngày 05 tháng 5 năm 2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo “*về ban hành chương trình giáo dục phổ thông*”; Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT, ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo “*về Ban hành Chương trình giáo dục phổ thông*”; Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT, ngày 03/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo “*về sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT, ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo*” và các hướng dẫn, chỉ thị của Bộ GD-ĐT.

## **I. BỐI CẢNH QUỐC GIA, ĐỊA PHƯƠNG VÀ NHÀ TRƯỜNG**

### **1.1. Bối cảnh bên ngoài**

#### **1.1.1. Thời cơ**

Thế giới đang thay đổi với tốc độ nhanh chóng. Cách mạng công nghiệp 4.0 đang đòi hỏi nguồn nhân lực phù hợp để phát triển bền vững.

Đảng và Nhà nước ta xác định giáo dục là quốc sách hàng đầu, đầu tư cho giáo dục là đầu tư cho phát triển. Đó là những điều kiện thuận lợi để đổi mới giáo dục đáp ứng yêu cầu cho sự nghiệp phát triển đất nước.

Ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đắk Lắk luôn phát triển không ngừng với truyền thống năng động, sáng tạo, dám nghĩ dám làm, tích cực đổi mới nhằm đáp ứng yêu cầu nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài, phục vụ công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và giúp tỉnh ngày một phát triển, hội nhập với các nước trong khu vực và trên thế giới.

Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời của Sở Giáo dục và Đào tạo Đắk Lắk và của Thị ủy, UBND thị xã Buôn Hồ. Toàn thể đội ngũ giáo viên, nhân viên của nhà trường tâm huyết với nghề và ý thức trách nhiệm cao luôn quyết tâm triển khai hiệu quả Chương trình GDPT mới nhằm xây dựng và phát triển nhà trường.

#### **1.1.2. Thách thức**

Yêu cầu ngày càng cao của xã hội đối với chất lượng giáo dục của nhà trường đòi hỏi nhà trường phải tích cực đổi mới về mọi mặt và triển khai hiệu quả Chương trình GDPT 2018.

Cơ chế chính sách về giáo dục vẫn còn một số bất cập, chồng chéo, mức độ thực hiện tự chủ chưa cao; chưa có cơ chế thu hút giáo viên giỏi, sinh viên giỏi, chế độ chính sách đối với cán bộ, giáo viên còn thấp.

Các nguồn lực để thực hiện thành công Chương trình GDPT mới còn hạn chế, chưa kịp thời khiến cho các hoạt động đổi mới toàn diện giáo dục chưa thực sự đạt được mục tiêu đề ra.

Ảnh hưởng xấu của kinh tế thị trường và những hiện tượng tiêu cực trong xã hội như lối sống thực dụng, tệ nạn xã hội xâm nhập vào học đường cùng với tình hình dịch bệnh gây ra nhiều vấn đề về sức khỏe, thể chất và tâm lý của cả giáo viên và học sinh.

Một bộ phận lớn CMHS và học sinh chưa nhận thức đầy đủ về Chương trình GDPT mới. Học sinh lớp 9 chưa được tiếp cận Chương trình GDPT 2018 nên rất bỡ ngỡ khi chọn lựa tổ hợp môn học tại trường THPT.

## 1.2. Bối cảnh bên trong

### 1.2.1. Điểm mạnh của nhà trường

\* Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên

- Biên chế cán bộ, giáo viên, nhân viên: Tổng số (kể cả hợp đồng): 81 người, 45 nữ.

+ Lãnh đạo: 03; Giáo viên: 71; nhân viên: 07.

- Trình độ chuyên môn:

+ Lãnh đạo: 02 tốt nghiệp Đại học, 01 thạc sĩ.

+ GV: 44 Tốt nghiệp đại học, 27 thạc sĩ; 21 giáo viên là GVDG cấp tỉnh.

- Cơ cấu các tổ chuyên môn và tổ văn phòng: gồm 9 tổ

+ Tổ Toán - Tin: 14 Giáo viên

+ Tổ Ngữ văn: 09 giáo viên

+ Tổ Vật lý - CN: 11 giáo viên

+ Tổ Hóa học - Địa lý: 10 giáo viên

- + Tổ Sinh học - CN: 06 giáo viên
- + Tổ Lịch sử - GD CD (GD KT & PL): 08 giáo viên và nhân viên
- + Tổ Ngoại ngữ: 08 giáo viên
- + Tổ TD (GD TC) - GDPQ AN: 07 giáo viên
- + Tổ Văn phòng: 06 nhân viên

- Các tổ chức đoàn thể: Công đoàn, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh là lực lượng phối hợp với nhà trường trong tất cả các hoạt động có hiệu quả.

\* Học sinh

- Gồm: 1320 em trong đó có 806 em nữ, 61 em học sinh dân tộc thiểu số, chia làm 33 lớp:

- + Khối 12: 11 lớp 433 em
- + Khối 11: 12 lớp 466 m
- + Khối 10: 10 lớp 421 em

\* Cơ sở vật chất

- Khuôn viên nhà trường có diện tích 2.1 ha. Có tường rào kiên cố, kiến trúc hiện đại, đảm bảo an toàn; có cổng trường và các cổng phụ kiên cố, thiết kế tương đối đẹp.

- Sân trường được lát gạch, trồng cây xanh, có hệ thống bồn hoa; Hệ thống cây xanh không ngừng được cải thiện.

- Phòng học: 36 phòng kiên cố; trang bị đầy đủ bàn ghế, hệ thống chiếu sáng, quạt mát...

- 05 phòng vi tính, mỗi phòng có 20 máy con và 1 máy chủ tất cả kết nối mạng...

- 03 phòng thí nghiệm: Vật lý, Sinh học, Hóa học: có tạm đủ các dụng cụ, hóa chất... thí nghiệm thực hành.

- 01 nhà đa năng thực hiện các sinh hoạt tập thể, thi đấu thể thao, văn nghệ...

- Sân bãi tập thể dục, quốc phòng 500m<sup>2</sup>.

- Trang bị 2 bộ bóng rổ, 2 sân bóng chuyền, 1 bàn bóng bàn, 4 sân cầu lông, 30 khẩu súng và các thiết bị khác như: Lựu đạn tập; các loại mô hình....để dạy và học GDQP-AN.

- Nhà làm việc của lãnh đạo, các tổ chuyên môn, Chi-Đảng bộ ... gồm: 25 phòng cho các bộ phận lãnh đạo, tổ, y tế có đủ máy tính máy in kết nối mạng, truyền thống...01 phòng họp trang bị máy chiếu.

- Thư viện được đánh giá đạt chuẩn, có đầy đủ tài liệu phục vụ giảng dạy và học tập; có trang Website phục vụ công tác của nhà trường.

- Có nhà xe giáo viên, nhà xe học sinh.

- Có công trình vệ sinh công cộng riêng cho giáo viên, học sinh và đảm bảo sử dụng tốt, đảm bảo vệ sinh môi trường; có công trình nước sạch cấp đủ nước uống và sử dụng hàng ngày cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

Nhìn chung CSVCS tương đối đầy đủ.

#### 1.2.2. Điểm hạn chế của nhà trường

- Trường nằm xa trung tâm của Tỉnh (cách 40 km) nên việc giao lưu học hỏi kinh nghiệm của đội ngũ CBGV và học sinh với các trường THPT khác gặp nhiều khó khăn.

- Chất lượng giáo viên không đồng đều giữa các môn.

- Chưa có giáo viên dạy các môn Âm nhạc và Mỹ thuật.

- Học sinh đa số vùng nông thôn, khả năng tiếp cận việc đổi mới phương pháp học tập để nâng cao năng lực học tập của học sinh còn quá hạn chế.

- Chất lượng học sinh đầu vào không đồng đều, số lượng học sinh trên 1 lớp nhiều (gần 40 em/lớp) khó áp dụng đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục.

- Cơ sở vật chất của nhà trường chỉ đáp ứng yêu cầu tối thiểu, trang thiết bị chưa đồng bộ: wifi chưa mạnh và chưa phủ toàn trường, chưa có nhà tập đa năng, dự án Thư viện thông minh chưa được triển khai, thiếu một số phòng bộ môn để thực hiện Chương trình 2018; thiết bị dạy học chưa đáp ứng nhu cầu.

#### 1.2.3. Cơ hội và thách thức

*Cơ hội*

- Cơ bản đã và đang được sự quan tâm và tín nhiệm của học sinh và CMHS học sinh trong và ngoài thị xã Buôn Hồ.
- Đội ngũ cán bộ, giáo viên đa số trẻ được đào tạo chính quy, một số giáo viên đang được đào tạo bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn. Đa số có năng lực chuyên môn và kỹ năng sư phạm khá tốt.
- Điều kiện kinh tế, xã hội địa phương ngày càng được phát triển. Nhu cầu giáo dục chất lượng cao ở địa phương ngày càng tăng.

#### *Thách thức*

- Đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng giáo dục của cha mẹ học sinh và xã hội đáp ứng tình hình phát triển công nghiệp hóa của địa phương.
- Tác động rất lớn của nền kinh tế thị trường và lối sống thực dụng vào nhà trường.
- Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên buộc phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục: việc ứng dụng CNTT trong giảng dạy, cập nhật thông tin, trình độ ngoại ngữ, khả năng sáng tạo, tự học, tự bồi dưỡng.
- Các trường THPT trong tỉnh cũng quyết tâm nâng cao chất lượng giáo dục. Mạng lưới trường tư thục trong tỉnh và khu vực lân cận đang phát triển mạnh.

#### 1.2.4. Đánh giá chung

Việc phân tích bối cảnh xã hội và thực trạng nhà trường giúp lãnh đạo nhà trường xác định rõ những định hướng chiến lược phát triển nhà trường trong giai đoạn trước mắt và tầm nhìn 2027. Rất nhiều khó khăn, thách thức cả bên trong lẫn bên ngoài buộc nhà trường phải có kế hoạch tiếp cận và tháo gỡ, tuy nhiên những thuận lợi cơ bản và thời cơ đang và sẽ có sẽ giúp lãnh đạo nhà trường cùng với đội ngũ của mình quyết tâm hoàn thành sứ mệnh và đạt các mục tiêu chiến lược của trường.

#### 1.3. Các vấn đề chiến lược ưu tiên phát triển nhà trường

- Thực hiện đổi mới chương trình giáo dục, đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh theo hướng phát triển năng lực học sinh nhằm nâng cao chất lượng giáo dục.
- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong dạy - học và quản lý; thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục.
- Áp dụng các chuẩn về KĐCLGD vào việc đánh giá hoạt động của nhà trường về công tác quản lý, giảng dạy.
- Vận dụng chuẩn Hiệu trưởng, chuẩn PHT, chuẩn giáo viên để đánh giá.
- Thực hiện BDTX hàng năm.
- Thực hiện công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, kỹ năng sống cho học sinh; đảm bảo an toàn trường học.
- Nâng cao chất lượng dạy học Ngoại ngữ, hợp tác quốc tế trong lĩnh vực giáo dục.

## **II. SỨ MẠNG, TẦM NHÌN VÀ CÁC GIÁ TRỊ**

### **2.1. Sứ mạng**

Tạo dựng được môi trường giáo dục kỷ cương, thân thiện và chất lượng để phát huy năng lực học tập và hoàn thiện nhân cách của mỗi học sinh.

### **2.2. Tầm nhìn**

Trường THPT Buôn Hồ là một trong 03 trường THPT của thị xã Buôn Hồ, thu hút được nhiều học sinh hiếu học, nơi cán bộ, giáo viên và học sinh luôn luôn khát khao cầu tiến.

### **2.3. Hệ thống các giá trị cơ bản, cốt lõi của nhà trường**

- Tình đoàn kết
- Lòng nhân ái, khoan dung
- Tinh thần trách nhiệm
- Sự hợp tác
- Sự tôn trọng
- Tính trung thực
- Sự công bằng, minh bạch
- Tính sáng tạo
- Khát vọng vươn lên

## **III. MỤC TIÊU VÀ CÁC GIẢI PHÁP CHIẾN LƯỢC**

### **3.1. Mục tiêu chung**

Trường THPT Buôn Hồ quyết tâm thực hiện hiệu quả Chương trình GDPT 2018 qua từng năm học.

Toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh quyết tâm xây dựng nhà trường thành nơi giúp học sinh phát triển toàn diện và trở thành những con người hạnh phúc.

### 3.2. Mục tiêu cụ thể

- Đề cao tinh thần đổi mới và sáng tạo trong quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục, phát huy trách nhiệm người đứng đầu trong đơn vị. Tập trung đổi mới phong cách, nâng cao hiệu quả công tác quản lý theo hướng tăng cường phân cấp quản lý, thực hiện quyền tự chủ trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục đi đôi với việc nâng cao năng lực quản trị nhà trường, đơn vị và cá nhân có trách nhiệm giải trình việc thực hiện nhiệm vụ khi xã hội và cấp trên kiểm tra, giám sát.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên, tập trung phát triển đội ngũ về năng lực xây dựng và thực hiện kế hoạch theo định hướng phát triển năng lực học sinh; năng lực ứng dụng công nghệ thông tin; năng lực đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá, tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo; đổi mới sinh hoạt chuyên môn; nâng cao năng lực của giáo viên chủ nhiệm lớp, giáo viên bộ môn.

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả, sáng tạo cuộc vận động “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” theo chủ đề từng năm. Triển khai đầy đủ các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng và Nhà nước và các văn bản liên quan trong ngành giáo dục. Thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành bằng những hoạt động thiết thực, hiệu quả, phù hợp điều kiện địa phương và nhà trường gắn với việc đổi mới giáo dục nhằm tạo sự chuyển biến tích cực về chất lượng giáo dục của nhà trường.

- Tạo niềm tin cho CMHS và học sinh khi đến trường; động viên kịp thời học sinh có hoàn cảnh khó khăn tiếp tục theo học để duy trì và ổn định số lượng học sinh.

- Thực hiện có hiệu quả các phương pháp, hình thức và kỹ thuật dạy học tích cực; Đổi mới nội dung, phương thức kiểm tra, đánh giá học sinh nhằm phát huy

tính tích cực, chủ động, sáng tạo và rèn luyện phương pháp tự học của học sinh; Nâng cao chất lượng dạy học thực hành, thí nghiệm, dạy học ngoại ngữ, dạy học kiến thức địa phương,...; Tăng cường kỹ năng thí nghiệm, thực hành, vận dụng kiến thức, kỹ năng vào giải quyết các vấn đề thực tiễn; Đa dạng hóa các hình thức học tập, nghiên cứu khoa học cho học sinh.

- Mục tiêu nâng cao chất lượng dạy học: Có nhiều học sinh giỏi và chất lượng đạt giải cao hơn những năm trước; chất lượng đại trà ổn định; học sinh được rèn luyện các kỹ năng.

- Mục tiêu nâng cao chất lượng tiếng Anh: Xây dựng được phong trào dạy học Tiếng Anh trong nhà trường; tuyên truyền sâu rộng trong cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh, tới toàn xã hội về vai trò của Tiếng Anh trong hội nhập quốc tế và cơ hội tìm việc làm trong giai đoạn Cách mạng công nghiệp 4.0

- Tích cực đổi mới nội dung, phương thức tổ chức hoạt động giáo dục hướng nghiệp, đẩy mạnh phân luồng học sinh sau tốt nghiệp trung học phổ thông. Nâng cao chất lượng công tác phân luồng, hướng nghiệp.

- Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường; chú trọng giáo dục kỹ năng sống và ý thức chấp hành pháp luật cho học sinh.

- Tổ chức đầy đủ các hoạt động tập thể, tuyên truyền, ký cam kết về an toàn giao thông và các tệ nạn xã hội, không xảy ra tình trạng bạo lực học đường.

- Đảm bảo CSVC phục vụ dạy và học; thư viện phong phú tài liệu; các phòng bộ môn, thực hành, thí nghiệm sắp xếp khoa học, sử dụng tối đa.

- Huy động được nhiều nguồn nhân lực, vật lực góp phần nâng cao chất lượng giáo dục, chất lượng dạy học; tăng cường vật chất, thiết bị dạy học, tạo môi trường xanh, sạch, đẹp; nâng cao các tiêu chí của trường đạt chuẩn KĐCLGD, đạt Chuẩn Quốc gia năm học 2023 - 2024, thực hiện tốt cải tiến chất lượng.

- Thực hiện tốt luật phòng, chống tham nhũng, lãng phí

- Tăng cường phối hợp với địa phương, gia đình học sinh và cộng đồng trong việc quản lý, phối hợp giáo dục toàn diện cho học sinh.

#### **IV. CÁC CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CHIẾN LƯỢC**

##### **1. Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác giáo dục học sinh**

Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, đặc biệt là chất lượng giáo dục đạo đức và chất lượng văn hoá. Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình và đối tượng học sinh. Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, gắn học với hành, lý thuyết với thực tiễn; giúp học sinh có được những kỹ năng sống cơ bản.

##### **2. Xây dựng và phát triển đội ngũ**

Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng và chất lượng; có phẩm chất chính trị; có phong cách sư phạm mẫu mực; có năng lực chuyên môn khá giỏi; có trình độ Tin học, ngoại ngữ cơ bản; đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, chia sẻ, giúp nhau cùng tiến bộ; tích cực tham gia các lớp bồi dưỡng năng lực, nghiệp vụ, tự học; tư duy, sáng tạo trong cách nghĩ, cách làm.

##### **3. Cơ sở vật chất và trang thiết bị giáo dục**

Xây dựng cơ sở vật chất trang thiết bị giáo dục đầy đủ theo hướng chuẩn hoá. Bảo quản và sử dụng hiệu quả, lâu dài.

##### **4. Ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin, chuyển đổi số**

Triển khai rộng rãi việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, giảng dạy, xây dựng kho học liệu điện tử, thư viện điện tử, học bạ điện tử...góp phần nâng cao chất lượng quản lý, dạy và học. Động viên cán bộ, giáo viên, NV tự học hoặc theo học các lớp bồi dưỡng để sử dụng thành thạo máy tính và ứng dụng CNTT phục vụ cho công việc quản lý, dạy học; vận động cán bộ, giáo viên, NV tự trang bị máy vi tính cá nhân.

##### **5. Huy động mọi nguồn lực xã hội tham gia hoạt động giáo dục**

- Xây dựng nhà trường văn hoá, thực hiện tốt quy chế dân chủ trong nhà trường. Chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, giáo viên, NV.
- Huy động các nguồn lực xã hội, cá nhân tham gia vào phát triển nhà trường.
- Sử dụng tiết kiệm và hiệu quả nguồn lực tài chính, cơ sở vật chất của trường như nguồn ngân sách Nhà nước, nguồn tài chính ngoài ngân sách.

## 6. Xây dựng thương hiệu và tín nhiệm xã hội

- Xây dựng uy tín, thương hiệu của trường qua chất lượng tuyển sinh đầu vào và chất lượng giáo dục, khẳng định sự tín nhiệm của xã hội đối với nhà trường.
- Xây dựng uy tín của đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên, NV đối với nhà trường và xã hội. Xác lập tín nhiệm thương hiệu đối với từng cán bộ, giáo viên, NV, học sinh và CMHS.
- Đẩy mạnh tuyên truyền, xây dựng văn hóa, truyền thống nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng thương hiệu của nhà trường.

## V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN VÀ GIÁM SÁT, ĐÁNH GIÁ KẾ HOẠCH

### 1. Phổ biến kế hoạch chiến lược

Kế hoạch chiến lược được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ giáo viên, NV nhà trường, cơ quan chủ quản, CMHS, học sinh và các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường.

### 2. Tổ chức

Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch chiến lược. Điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

### 3. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược

- Giai đoạn 1: Từ năm 2022-2025, thực hiện 70% và sơ kết 3 năm thực hiện nhiệm vụ chiến lược của trường.
- Giai đoạn 2: Từ năm 2025-2027, thực hiện 100% kế hoạch, tổng kết, đánh giá 5 năm thực hiện kế hoạch chiến lược 2022 - 2027.

### 4. Đối với Hiệu trưởng

Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, NV nhà trường. Thành lập Ban Kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học.

### 5. Đối với các Phó Hiệu trưởng

Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để thực hiện.

6. Đối với tổ trưởng chuyên môn: Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

7. Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên, NV

Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch./.

**Nơi nhận:**

- Sở GD (để báo cáo và phê duyệt);
- Website của trường (để thực hiện);
- Lưu: VT.

**HIỆU TRƯỞNG**



*[Signature]*

**ThS. Cao Trí Thảo**